

Số: /QĐ-UBND

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**
(cấp lần đầu: Ngày tháng năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Giấy phép thăm dò khoáng sản số 147/GP-UBND ngày 27/8/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 1899/QĐ-UBND ngày 27/5/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 1183/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa”;

Xét văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty TNHH Niên Cường lập, nộp và ý kiến của các cơ quan liên quan;

Theo đề nghị của Trưởng Ban quản lý KKT Nghi Sơn và các khu công nghiệp tại Tờ trình số 1463/TTr-BQLKKTNS&KCN ngày 19/5/2021 kèm theo Báo cáo thẩm định.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư với nội dung như sau:

1. Nhà đầu tư

- Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Niên Cường; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên có mã số doanh nghiệp 2800801891 đăng ký lần đầu ngày 10/5/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 17/4/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp.

- Địa chỉ trụ sở chính: Nhà ông Nguyễn Trọng Niên, thôn Tân Phúc, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

2. Tên dự án: Xây dựng công trình khai thác mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường và đất làm vật liệu san lấp tại xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Mục tiêu dự án: Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường và đất làm vật liệu san lấp phục vụ cho các dự án trên địa bàn KKT Nghi Sơn và vùng lân cận.

4. Quy mô dự án:

- Diện tích sử dụng đất: Khoảng 20,29 ha.

- Công suất khai thác: 116.000 m³/năm; trong đó đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường là 90.645 m³/năm, đất làm vật liệu san lấp là 25.355 m³/năm.

5. Vốn đầu tư của dự án: 10.516.300.000 đồng (Bằng chữ: Mười tỷ, năm trăm mười sáu triệu, ba trăm nghìn đồng); trong đó: Vốn tự có của Công ty là 4.016.300.000 đồng chiếm 38,19 %, vốn vay của ngân hàng thương mại chiếm 61,81%.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: Theo thời hạn khai thác được UBND tỉnh Thanh Hóa cấp tại Giấy phép khai thác khoáng sản.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Tại xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa được giới hạn bởi các điểm góc có tọa độ xác định cụ thể như sau:

TT	TỌA ĐỘ VN 2000 (Kinh tuyến trục 105 ⁰⁰ , múi chiếu 3 ⁰)	
	X(m)	Y(m)
I. KHU VỰC KHAI THÁC ĐÁ VÔI (S=6,558 HA)		
Khu vực khai thác 1a diện tích 6,0 ha		
1	2.145.203,00	569.191,00
2	2.145.301,00	569.430,00
3	2.145.183,00	569.433,00
4	2.145.119,00	569.306,00
5	2.144.945,00	569.498,00

6	2.144.931,00	569.466,00
7	2.144.862,00	569.443,00
8	2.144.925,00	569.239,00
9	2.145.025,00	569.300,00
Khu vực khai thác 1b diện tích 0,558 ha		
18	2.144.721,00	569.700,00
19	2.144.727,00	569.707,00
20	2.144.696,00	569.721,00
21	2.144.678,00	569.746,00
22	2.144.681,21	569.761,71
27	2.144.577,79	569.790,66
28	2.144.557,00	569.757,00
II. KHU VỰC KHAI THÁC ĐẤT SAN LẤP (S=4,892 HA)		
Khu vực khai thác 2a diện tích 3,28 ha		
3	2.145.183,00	569.433,00
10	2.145.095,00	569.650,00
11	2.145.028,00	569.697,00
12	2.145.010,00	569.681,00
13	2.144.915,00	569.753,00
14	2.144.854,00	569.757,00
15	2.144.818,00	569.743,00
16	2.145.020,00	569.584,00
17	2.145.107,00	569.462,00
Khu vực khai thác 2b diện tích 1,702 ha		
22	2.144.681,21	569.761,71
23	2.144.687,00	569.790,00
24	2.144.705,00	569.839,00
25	2.144.781,00	569.880,00
26	2.144.678,00	569.953,00
27	2.144.577,79	569.790,66
III. KHU VỰC KHAI TRƯỜNG (S= 8,75 HA)		
TT	TỌA ĐỘ VN 2000	
	(Kinh tuyến trực 105⁰00, múi chiếu 3⁰	
	X(m)	Y(m)
Khu vực khai trường 1 diện tích 4,0ha		
26	2.144.678,00	569.953,00
27	2.144.577,79	569.790,66
28	2.144.557,00	569.757,00
29	2.144.415,47	569.763,15
30	2.144.456,22	569.988,84
Khu vực khai trường 2 diện tích 4,75 ha		
3	2.145.183,00	569.433,00
4	2.145.119,00	569.306,00
5	2.144.945,00	569.498,00

31	2.144.967,65	569.553,12
18	2.144.721,00	569.700,00
19	2.144.727,00	569.707,00
15	2.144.818,00	569.743,00
16	2.145.020,00	569.584,00
17	2.145.107,00	569.462,00

8. Tiến độ thực hiện dự án:

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn: Tháng 12 năm 2021.

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành:

- Khởi công xây dựng: Tháng 01 năm 2022.

- Hoàn thành, đi vào hoạt động khai thác: Tháng 9 năm 2022.

9. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng: Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

1. Trách nhiệm của nhà đầu tư

- Triển khai dự án theo đúng chủ trương đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt; ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án; khẩn trương hoàn thành hồ sơ cấp phép khai thác theo quy định.

- Lập phương án vận chuyển bằng đường bộ (đi trên các tuyến đường của địa phương) và phải được cơ quan quản lý có thẩm quyền quản lý tuyến đường chấp thuận, đồng thời phải có cam kết không xếp dỡ hàng quá tải trọng, khổ giới hạn lên phương tiện; chịu trách nhiệm sửa chữa hư hỏng, hoàn trả kết cấu hạ tầng giao thông do quá trình khai thác, vận chuyển gây ra, đảm bảo an toàn giao thông và vệ sinh môi trường trong, ngoài khu vực khai thác theo quy định; các thiết bị thi công, vận chuyển đất, khoáng sản phải được chở đúng tải trọng của đường bộ, căng bạt che chắn an toàn, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, trước khi tham gia giao thông trên các tuyến đường ngoài phạm vi khai thác, tuân thủ các quy định tại Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ, lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, ... khi tham gia giao thông trên đường bộ đang khai thác và các quy định khác có liên quan; chấp hành nghiêm công tác kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng chức năng về tải trọng, khổ giới hạn đối với các phương tiện cơ giới tham gia giao thông trên đường bộ theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 2223/UBND-CN ngày 22/02/2021.

- Việc bố trí các bãi tập kết sau khi khai thác (nếu có) liên quan đến đường bộ (mở điểm đầu nối để vào bãi tập kết), Nhà đầu tư phải thực hiện các thủ tục theo quy định về đầu nối nút giao, cụ thể: đối với hệ thống quốc lộ thực hiện theo

Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 03/9/2015, Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải; đối với hệ thống đường địa phương thực hiện theo Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 18/3/2015 của UBND tỉnh và các quy định khác có liên quan.

- Có giải pháp đảm bảo việc khai thác không ảnh hưởng đến công trình và chất lượng nước hồ Yên Mỹ, không ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống của nhân dân khu vực thực hiện dự án; việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thực hiện theo quy định của Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017 và các Nghị định của Chính phủ: số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Lâm nghiệp; số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 điều chỉnh, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Lâm nghiệp.

- Nhà đầu tư chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật và mọi thiệt hại phát sinh trong trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng thủ tục quy định tại Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ và pháp luật có liên quan.

2. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước

- Giao UBND thị xã Nghi Sơn cập nhật dự án vào Quy hoạch sử dụng đất thị xã Nghi Sơn giai đoạn 2021 - 2030 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm của địa phương, trình duyệt theo quy định; chỉ đạo UBND xã Tân Trường có đất thuộc phạm vi dự án quản lý nguyên trạng, không cho phép thực hiện bất kỳ hoạt động nào trên khu đất khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, thuê đất; quản lý chặt chẽ hoạt động của dự án, đảm bảo các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; phối hợp với nhà đầu tư trong quá trình lập phương án, xây dựng đường vào kết nối dự án đảm bảo đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật của khu vực.

- Giao Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn nhà đầu tư lập hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng và trồng rừng thay thế (nếu có), trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp.

- Giao Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND thị xã Nghi Sơn và các đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn, giải quyết kịp thời những công việc có liên quan đến dự án đầu tư xây dựng trên theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thời điểm có hiệu lực của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong thời hạn 12 tháng, nếu Công ty TNHH Niên Cường không hoàn thành hồ sơ cấp Giấy phép khai thác và sử dụng đất theo quy định thì Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư này không còn giá trị pháp lý, Công ty TNHH Niên Cường

không được bồi thường, hỗ trợ bất kỳ các khoản kinh phí đã đầu tư, chi phí liên quan đến dự án.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp và Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn; Công ty TNHH Niên Cường và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư này.

3. Quyết định này được cấp cho Công ty TNHH Niên Cường và một bản được lưu tại UBND tỉnh Thanh Hóa./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Quản lý khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT, Giao thông vận tải;
- UBND thị xã Nghi Sơn;
- Công ty TNHH Niên Cường;
- Lưu: VT, CN (T466).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

A large, stylized handwritten signature in blue ink, consisting of several loops and a long horizontal stroke at the bottom.

Lê Đức Giang